

Số: 968 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 11 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục gồm 03 thủ tục hành chính mới
thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các
huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

CHỦ TỊCH NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về
việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát
thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ Trưởng
Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành
chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 46/TTr-SCT
ngày 17/9/2018 của Sở Công thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố theo Quyết định này Danh mục gồm 03 thủ tục hành
chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã,
thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai trên cơ sở Quyết định số 2454/QĐ-BCT
ngày 10/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (Phụ lục I kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công thương; Chủ
tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có
liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC – Văn phòng Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành

PHỤ LỤC I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 88 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)



I. Lĩnh vực kinh doanh khí (Theo Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện, thị xã, thành phố	- Tại khu vực Thành phố, thị xã: Tổ chức, doanh nghiệp là 1.200.000đ /điểm kinh doanh/lần thẩm định; Hộ kinh doanh, cá nhân là 400.000đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định; - Tại Khu vực các huyện: Tổ chức, doanh nghiệp là 600.000đ /điểm kinh doanh/lần thẩm định; Hộ kinh doanh, cá nhân là 200.000đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các huyện, thị xã, thành phố	Không	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

(Handwritten signature)

3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các huyện, thị xã, thành phố	<p>- Tại khu vực Thành phố, thị xã: Tổ chức, doanh nghiệp là 1.200.000đ /điểm kinh doanh/lần thẩm định; Hộ kinh doanh, cá nhân là 400.000đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;</p> <p>- Tại Khu vực các huyện: Tổ chức, doanh nghiệp là 600.000đ /điểm kinh doanh/lần thẩm định; Hộ kinh doanh, cá nhân là 200.000đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;</p>	<p>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;</p> <p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p>
---	--	--	--	---	---

AL